

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 2 trang)

Họ tên : Số báo danh :

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 ĐIỂM).

Chọn đáp án đúng và ghi chữ cái trước mỗi câu trả lời đúng vào tờ bài làm.

Câu 1. Cho $\triangle MNP = \triangle DEF$ thì khẳng định nào sau đây là **không đúng**?

- A. $\widehat{M} = \widehat{D}$ B. $MN = DE$ C. $\widehat{N} = \widehat{E}$ D. $MP = EF$

Câu 2. Cho biết $\left(\frac{-3}{5}\right)^x = \left[\left(\frac{-3}{5}\right)^2\right]^4$. Vậy x bằng:

- A. 6. B. 8. C. 4. D. 16.

Câu 3. Nội dung đúng của tiên đề Ơclit là:

- A. Qua một điểm nằm ngoài đường thẳng a, không có đường thẳng nào song song với a.
B. Qua một điểm nằm ngoài đường thẳng a, không có quá hai đường thẳng song song với a.
C. Qua một điểm nằm ngoài đường thẳng a, chỉ có một đường thẳng song song với a.
D. Qua một điểm nằm ngoài đường thẳng a, có nhiều hơn một đường thẳng song song với a.

Câu 4. Khẳng định nào sau đây **sai**?

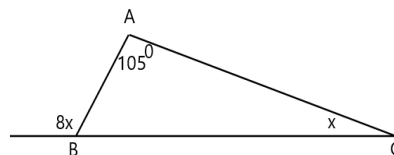
- A. $4,333... \notin \mathbb{Q}$. B. $\frac{-5}{4} \in \mathbb{Q}$. C. $-1\frac{2}{5} \in \mathbb{Q}$. D. $9,12(4) \in \mathbb{Q}$.

Câu 5. Số đối của số hữu tỉ $\frac{-2}{3}$ là:

- A. $\frac{-3}{2}$. B. $\frac{3}{-2}$. C. $\frac{2}{-3}$. D. $\frac{2}{3}$.

Câu 6. Cho hình vẽ. Số đo x bằng:

- A. 20° . B. 105° .
C. 30° . D. 15° .



Câu 7. Cho $\triangle ABC$ có $\widehat{A} = 60^\circ$; $\widehat{B} = 45^\circ$. Số đo góc C bằng:

- A. 60° . B. 75° . C. 45° . D. 25° .

Câu 8. Cho tia Oz là tia phân giác của góc xOy. Khẳng định nào sau đây **Sai**?

- A. $\widehat{xOy} = 2\widehat{zOy}$. B. $\widehat{xOz} = \widehat{xOy}$.
C. $\widehat{xOy} = 2\widehat{xOz}$. D. $\widehat{xOz} = \widehat{zOy} = \frac{1}{2}\widehat{xOy}$.

Câu 9. Số 129,716 được làm tròn đến hàng đơn vị là:

- A. 129. B. 129,72. C. 130. D. 129,7.

Câu 10. Kết quả của phép tính $\frac{-4}{12} - \left(\frac{-13}{39} - (-0,5)^2\right) + 0,75$ là:

- A. 1,75. B. 1. C. $\frac{1}{2}$. D. $\frac{7}{12}$.

Câu 11. Giá trị của x thỏa mãn $\frac{5}{4}x - \frac{3}{8} = -\frac{5}{12}$ là:

A. $x = \frac{1}{30}$.

B. $x = \frac{-19}{30}$.

C. $x = \frac{19}{30}$.

D. $x = \frac{-1}{30}$.

Câu 12. Hai đường thẳng xx' và yy' cắt nhau tại O . Góc đối đỉnh với $\widehat{xOy'}$ là:

A. $\widehat{y'Ox}$.

B. $\widehat{x'Oy}$.

C. $\widehat{xOy}$.

D. $\widehat{x'Oy'}$.

B. TỰ LUẬN (7 ĐIỂM).

Bài 1 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có)

a) $\frac{-15}{19} + \frac{36}{35} - \frac{4}{19} + \frac{34}{35}$

b) $\frac{-5}{9} \cdot \frac{7}{15} + \frac{-5}{9} \cdot \frac{2}{15}$

c) $3 - \left(\frac{-6}{7}\right)^0 + 4 : \left(\frac{-1}{2}\right)^2 + 2006;$

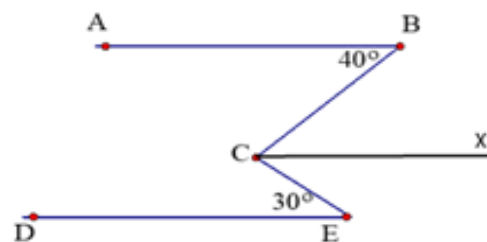
Bài 2 (1,5 điểm). Tìm x biết:

a) $x + \frac{1}{3} = \frac{2}{5}$

b) $\frac{1}{4} + \frac{3}{4}x = \frac{3}{8}$

c) $\left(\frac{3}{4}\right)^{2x-3} = \frac{27}{64}$

Bài 3 (1,0 điểm). Vào đầu năm học, một cửa hàng có chương trình khuyến mãi giảm 20% cho mỗi đồ dùng học tập của học sinh. Bạn Mai mua một máy tính CASIO FX-880BTG có giá niêm yết là 929 000 đồng. Hỏi bạn Mai phải trả cho cửa hàng bao nhiêu tiền? (Làm tròn đến nghìn đồng)



(Hình 1)

Bài 4 (1,25 điểm). Cho hình vẽ 1.

a) Trong hình 1, hãy viết hai cặp góc so le trong.

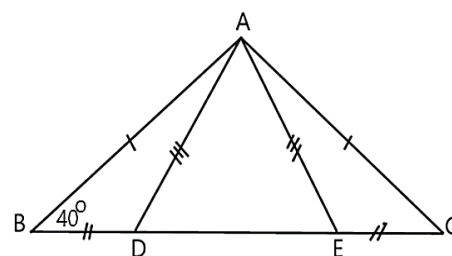
b) Biết $Cx \parallel AB \parallel ED$, $\widehat{ABC} = 40^\circ$, $\widehat{CED} = 30^\circ$. Tính số đo góc $\widehat{BCE}$

Bài 5 (1,25 điểm). Cho hình vẽ 2.

Biết rằng $AB = AC$, $AD = AE$, $BD = CE$ và $\widehat{ABD} = 40^\circ$

a) Chứng minh: $\triangle ABD = \triangle ACE$.

b) Tính số đo các góc $\widehat{ACE}$ và $\widehat{BAC}$.



(Hình 2)

Bài 6 (0,5 điểm). Tìm số nguyên x thỏa mãn:

$$\frac{2024}{x(x+2)} + \frac{2024}{(x+2)(x+4)} + \frac{2024}{(x+4)(x+6)} - \frac{1012}{x} = \frac{1}{2}$$

----- HẾT -----